

## 8-Giới Vô Căn Vu Báng:

Phật ở thành Vương xá, Trưởng lão Đà-phiêu lực sĩ tử thành tựu năm pháp nên Tăng yết ma cử làm người phân chia phòng xá ngọa cụ. Năm pháp là không tùy ái, không tùy sân, không tùy sợ, không tùy si, biết nên chia hay không nên chia, tùy người mà chia cho thích hợp. Như chia cho người A-lan-nhã (a luyệ-nhi) ở cùng người A-lan-nhã, người trì luật ở cùng với người trì luật, người thuyết pháp ở cùng với người thuyết pháp, người đọc tụng Tu đố lộ ở cùng người đọc tụng tu đố lộ... như thế người cùng công việc ở chung với nhau. Trưởng lão nghĩ rằng: “Ta phân chia như thế khiến cho họ dù nói hay yên lặng đều được an lạc trụ”, khi phân chia phòng xá ngọa cụ như thế Trưởng lão Đà-phiêu không cần đốt đuốc, tay trái xuất hào quang, tay phải cầm ngọa cụ đưa cho. Vì thế có Tỳ kheo muốn được trông thấy thần lực của Trưởng lão Đà-phiêu, cố ý đợi tối đến lấy ngọa cụ. Phật lúc đó vẫn còn ở thành Vương xá, do Trưởng lão Đà-phiêu thành tựu năm pháp nên Tăng cử làm người phân phái Tỳ kheo theo thứ lớp đi phó hội, đó là không tùy ái, sợ, si và biết thứ lớp nên sai đi phó hội. Lúc đó Tỳ kheo Di-đa-la-phù-matheo thứ lớp đi phó hội toàn gặp thức ăn thô dõ, như thế đến hai, Ba-lần nên suy nghĩ: “Ta rất khổ não, lực sĩ tử Đà-phiêu này cố ý phân phái ta thọ thỉnh thức ăn thô dõ, ta phải làm gì khiến cho kia bị xúc não. Ta sẽ đem pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng”. Tỳ kheo này có em gái là Tỳ kheo ni tên Di-đa-la nên khi Tỳ kheo ni này đến thăm hỏi, Tỳ kheo Di-đa-la-phù-ma không cùng nói chuyện, cũng không ngó ngang và bảo ngời, Tỳ kheo ni suy nghĩ: “Ta đã làm điều gì xấu hay xúc phạm điều gì khiến



anh ta không cùng nói chuyện, không ngó ngang cũng không bảo ngời”, nghĩ rồi liền nói: “em đối với anh có lỗi gì mà không cùng nói chuyện cũng không bảo ngời”, Tỳ kheo nói: “Tỳ kheo Đà-phiêu đã hai, Ba-lần phân phái anh đi phó hội thọ toàn thức ăn thô dõ làm xúc não anh, em không giúp ta”, Tỳ kheo ni nói: “Anh muốn em giúp việc gì”, Tỳ kheo nói: “Em hãy đến chỗ Phật Thế tôn bạch rằng: Tại sao có pháp này, Tỳ kheo Đà-phiêu đã cùng con làm việc dâm phạm Ba-la-di”, Tỳ kheo ni nói: “Tỳ kheo này thanh tịnh không tội, tại sao đem pháp Ba-la-di vu báng?”, Tỳ kheo nói: “Nếu em không vu báng, ta không nói chuyện với em”, Tỳ kheo ni này vì kính ái người anh nên suy nghĩ: “Nếu ta không nghe lời, anh sẽ không nói chuyện với ta”, nghĩ rồi nói: “em sẽ nghe lời anh”, Tỳ kheo nói: “em hãy ngồi đây chờ, anh sẽ đến chỗ Phật trước, em sẽ đến sau, ta sẽ làm chứng cho em”, nói rồi liền đến chỗ Phật, đánh lễ Phật rồi ngồi một bên. Tỳ kheo ni Di-đa-la đến sau đánh lễ Phật rồi bạch Phật rằng: “Thế tôn, tại sao có pháp này, Tỳ kheo Đà-phiêu đã cùng con làm việc dâm phạm Ba-la-di”, Tỳ kheo Di-đa-la-phù-manói: “Thế tôn, sự thật là như vậy, con cũng biết trước đúng như lời Tỳ kheo ni nói”. Lúc đó Đà-phiêu đứng phía sau quạt cho Phật, Phật ngoái lại hỏi Đà-phiêu: “Thầy đã làm gì mà Tỳ kheo ni Di-đa-la ở trước Ta nói rằng: Thế tôn... phạm Ba-la-di và Tỳ kheo Di-đa-la-phù-ma cũng nói: Thế tôn, sự thật là như vậy...”, Đà-phiêu bạch Phật: “Thế tôn biết cho con, Tu-già-đà biết cho con”, Phật bảo Đà-phiêu: “Thầy không được nói như thế, nếu thầy nhớ có làm thì nói là nhớ có, nếu không nhớ có làm thì nói là không nhớ”, Đà-phiêu liền nói: “Thế tôn, con không nhớ có làm; Tu-già-đà, con không nhớ có làm”. Lúc đó Trưởng lão La-hầu-la cũng có mặt ở đó, chấp tay bạch Phật: “Thế tôn, Tỳ kheo Đà-phiêu vì sao lại nói như thế? Nay Tỳ kheo ni Di-đa-la ở trước Phật nói rằng: Thế tôn, tại sao có pháp này... phạm Ba-la-di và Tỳ kheo Di-đa-la-phù-ma cũng nói: Thế tôn, sự thật là như vậy...”, Phật bảo La-hầu-la: “Nay Ta hỏi thầy, tùy ý thầy đáp. Thầy nghĩ như thế nào nếu Tỳ kheo ni này đến trước Ta nói rằng: Thế tôn, tại sao có pháp này, La-hầu-la đã cùng con làm việc dâm phạm Ba-la-di và Tỳ kheo Di-đa-la-phù-ma cũng nói: Thế tôn, sự thật là như vậy, con cũng biết trước đúng như lời Tỳ kheo ni nói. Lúc đó thầy phản ứng như thế nào?”, La-hầu-la nói: “Thế tôn biết cho con, Tu-già-đà biết cho con”, Phật nói: “Thầy ngu si, thầy còn có thể nói: Thế tôn biết cho con, Tu-già-đà biết cho con thì huống gì Tỳ kheo Đà-phiêu là người trì giới thanh tịnh khéo tu phạm hạnh, lại không nói câu: Thế tôn biết cho con, Tu-già-đà biết cho con”. Lúc đó Phật bảo

các Tỳ kheo: “Các thầy nên nhớ, Tỳ kheo Đà-phiêu nói là không nhớ có làm; còn Tỳ kheo ni này tự nói là đã làm tội này thì nên yết ma diệt tận”, Phật nói rồi đứng dậy đi vào thiền thất. Lúc đó các Tỳ kheo gạn hỏi Di-đa-la-phù-ma: “Thầy làm sao thấy được, thấy ở chỗ nào, thấy phạm việc gì, thầy do việc gì mà đến đó thấy?” Di-đa-la-phù-ma nói: “Tỳ kheo Đà-phiêu thật sự phạm hạnh thanh tịnh, tôi vì cố ý muốn làm cho thầy ấy sân sợ si nên mới vu báng như thế”, các Tỳ kheo hỏi: “Tại sao Tỳ kheo Đà-phiêu phạm hạnh thanh tịnh mà thầy lại cố ý muốn làm cho sân sợ si nên vu báng như thế?” Đáp: “Tỳ kheo Đà-phiêu thành tựu năm pháp nên Tăng ở thành Vương xá cử làm người phân phái các Tỳ kheo đi phò hội, theo thứ lớp phân phái tôi toàn gặp phải thức ăn thô dờ, như thế đến hai, Ba-lần khiến tôi khổ não. Tôi nghĩ là Tỳ kheo Đà-phiêu muốn xúc não tôi, nên nghĩ cách xúc não lại là đem pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng muốn làm cho thầy ấy sân sợ si”. Các Tỳ kheo thiếu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe rồi tâm không vui liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại đem pháp Ba-la-di không căn cứ cho Tỳ kheo phạm hạnh thanh tịnh”, quở trách rồi liền đem việc này bạch Phật. Phật ra khỏi thiền thất nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi hỏi Di-đa-la-phù-ma: “Thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật đã làm, Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo... thanh tịnh”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Có ba hạng người chắc chắn đọa địa ngục: Một là người đem pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng cho Tỳ kheo phạm hạnh thanh tịnh.

Hai là hạng người tà kiến nói dâm dục là không tội.

Ba là người phạm giới, làm việc xấu xa, không phải là Sa-môn mà nói là Sa-môn, không phải là phạm hạnh mà tự nói là phạm hạnh”. Phật liền nói kệ:

*“Vọng ngữ đọa địa ngục,  
 Làm nói là không làm,  
 Hai tội này giống nhau,  
 Sau đều thọ tội báo.  
 Tất cả người thế gian,  
 Búa để ở trong miệng,  
 Do đây tự chém mình,  
 Đều do nói lời ác.  
 Đáng trách lại khen ngợi,  
 Đáng khen mà lại trách.  
 Lỗi của miệng nên suy,*

*Suy nên không thọ lạc,  
 Như mát mát tài lợi,  
 Suy này vẫn còn ít, Tâm  
 ác hại người thiện,  
 Suy này nặng hơn nhiều.  
 Địa ngục Ni-la-phù,  
 Kiếp số có mười vạn,  
 Địa ngục A-phù-đà,  
 Ba ngàn sáu trăm rưỡi,  
 Ác tâm nói lời ác,  
 Chê bai bậc Thánh nhơn,  
 Mạng chung ắt sẽ đọa,  
 Trong địa ngục như thế”.*

Phật đả lời quả trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên nay kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo trụ tâm ác sân, đem pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng cho Tỳ kheo không phạm Ba-la-di, muốn phá phạm hạnh của-Tỳ kheo kia. Thời gian sau Tỳ kheo này dù có người hỏi hay không có người hỏi, biết việc này là không căn cứ nhưng vì Tỳ kheo trụ tâm ác sân nên cố ý nói như thế, thì Tỳ kheo này phạm Tăng-già-bà-thi-sa.

Ác sân là do tâm tham trước nên khởi, ác sân tăng thạnh nên không thấy công đức của người, chỉ thấy lỗi xấu.

Tỳ kheo không phạm Ba-la-di là trong bốn pháp Ba-la-di đều không có phạm. Không căn cứ là không căn cứ trên ba việc thấy nghe nghi. Vu báng là Tỳ kheo ấy không phạm mà gượng gán tội cho. Phá phạm hạnh là phá pháp Tỳ kheo của người ấy muốn khiến cho bị thối thất. Biết việc này là không căn cứ bao gồm bốn việc: Việc tranh tụng, việc giúp nhau, việc phạm tội và việc thường làm.

Trong giới này tướng phạm là nếu Tỳ kheo đem pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng cho Tỳ kheo không thanh tịnh thì có mười một tướng phạm và năm tướng không phạm. Mười một tướng phạm là không thấy, không nghe, không nghi; thấy mà quên, nghe mà quên, nghi mà quên; nghe mà tin, nghe mà không tin, nghe mà nói là nghi, nghi mà nói là thấy, nghi mà nói là nghe. Năm tướng không phạm là thấy, nghe nghi, thấy rồi không quên, nghe rồi không quên. Giống như trường hợp Tỳ kheo không thanh tịnh, trường hợp Tỳ kheo tự thanh tịnh cũng vậy. Nếu Tỳ kheo đem pháp Ba-la-di không căn cứ vu báng cho Tỳ kheo thanh tịnh có mười tướng phạm và bốn tướng không phạm. Mười

tướng phạm là không thấy, không nghe, không nghi, nghe rồi quên, nghi mà quên, nghe rồi tin, nghe mà không tin, nghe mà nói là nghi, nghi mà nói là thấy, nghi mà nói là nghe. Bốn tướng không phạm là nghi, nghe, nghe rồi không quên, nghi mà không quên. Giống như trường hợp Tỳ kheo thanh tịnh, trường hợp Tỳ kheo tợ không thanh tịnh cũng vậy.